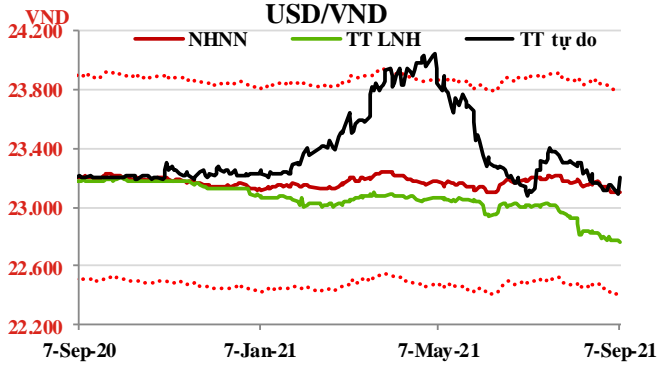


Tin trong nước ngày 07/09

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 07/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.102 VND/USD, tiếp tục giảm 04 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.745 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.760 VND/USD, giảm 15 đồng so với phiên 06/09. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 65 đồng ở chiều mua vào và 115 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.000 - 23.200 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 07/09, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,02 – 0,04 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn ON so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,84%; 2W 0,97 và 1M 1,20%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giữ nguyên ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,19%; 2W 0,23%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở kỳ hạn 10Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,69%; 5Y 0,83%; 7Y 1,19%; 10Y 2,07%; 15Y 2,28%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các cổ phiếu vốn hóa lớn phân hóa mạnh trong khi các cổ phiếu vừa và nhỏ gặp phải áp lực chốt lời và đều giảm giá. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 4,49 điểm (-0,33%) xuống 1.341,90 điểm; HNX-Index tăng 0,85 điểm (+0,25%) lên 346,48 điểm; UPCoM-Index tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 94,7 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên đầu tuần nhưng vẫn ở mức cao với tổng giá trị giao dịch đạt gần 32.400 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 813 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo Bộ Tài chính, trong 8 tháng đầu năm 2021, NSNN đã chi 18,8 nghìn tỷ đồng cho phòng chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.** Trong đó, 17,2 nghìn tỷ đồng là chi phòng chống dịch và 1,6 nghìn tỷ đồng hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19. Thu NSNN thực hiện 8 tháng ước đạt 74,8% dự toán, tăng 14,3% so cùng kỳ năm 2020, trong đó: thu nội địa ước đạt 72,4% dự toán, tăng 12%; thu từ dầu thô ước đạt 111% dự toán, tăng 0,9%; thu cân đối NS từ hoạt động XNK ước đạt 88,2% dự toán, tăng 31,2%. Chi NSNN thực hiện 8 tháng đạt 54,4% dự toán, trong đó: chi thường xuyên đạt 63% dự toán; chi trả nợ lãi đạt 65,4%. Riêng tiến độ giải ngân vốn ĐTPT vẫn chậm, đạt 40,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ 2020 đạt 46,41%), đặc biệt là vốn nước ngoài chỉ đạt 7,94% kế hoạch.



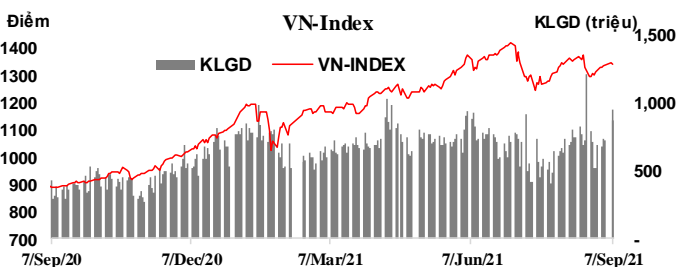
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	0.00	0.15	0.01	3Y	0.69	0.006
1W	0.84	0.02	0.19	0.01	5Y	0.83	0.008
2W	0.97	0.03	0.23	0.00	7Y	1.19	0.005
1M	1.20	0.04	0.31	0.00	10Y	2.07	-0.009
2M	1.45	0.01	0.40	-0.01	15Y	2.28	0.001
3M	1.56	0.01	0.49	-0.03			
6M	1.79	0.05	0.80	0.00			
9M	2.42	-0.03	1.11	0.11			
1Y	2.88	-0.06	1.19	0.06			

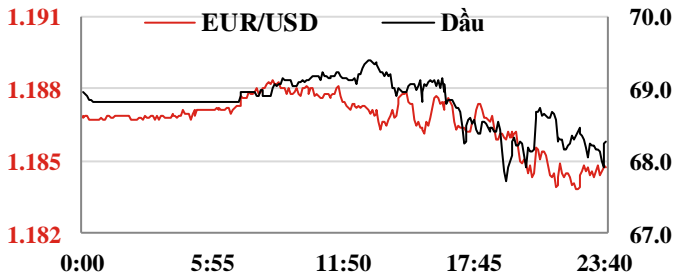
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

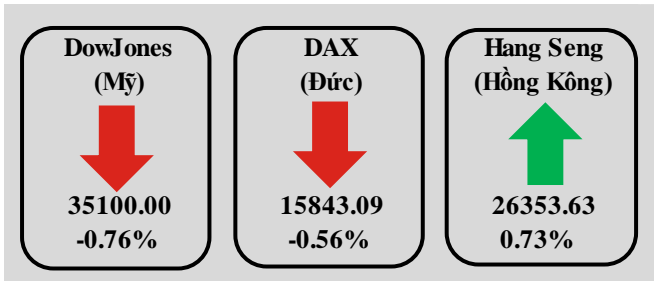
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
06-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
01-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
31-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1341.90	346.48	94.70
%/ngày	-0.33%	0.25%	0.04%
%/31/12/2020	21.56%	70.6%	27.2%
KLGD (tr.d.v)	869.38	169.03	124.9
GTGD (tỷ đ)	26659.91	3562.09	2151.31
NĐTINN mua (tỷ đ)	1327.23	24.89	0.75
NĐTINN bán (tỷ đ)	2153.15	12.52	0.59





	7 Sep 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.51	0.52%	-0.12%	2.86%
USD/CNY	6.47	0.19%	0.09%	-0.90%
USD/EUR	0.84	0.24%	-0.27%	3.16%
USD/JPY	110.27	0.40%	0.23%	6.81%
USD/KRW	1161.98	0.43%	0.28%	7.15%
USD/SGD	1.35	0.23%	0.04%	1.85%
USD/TWD	27.63	0.29%	-0.09%	-1.60%
USD/THB	32.65	0.59%	1.33%	8.69%
USD/VND Trung tâm	23102	-0.02%	-0.12%	-0.13%
USD/VND LNH	22760	-0.07%	-0.18%	-1.42%
USD/VND tự do	23000	0.28%	0.22%	-1.29%
Vàng	1794.13	-1.59%	-1.06%	-5.40%
Dầu	68.35	-1.36%	-0.22%	40.87%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0729	0.0729		
SW	0.0690	-0.0042		
1M	0.0831	0.0001	0.2671	0.0000
2M	0.0973	0.0013		
3M	0.1160	0.0014	0.4286	0.0000
6M	0.1481	-0.0006	0.5911	0.0000
1Y	0.2200	0.0005	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 06/09/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Niềm tin kinh tế tại Eurozone giảm mạnh trong tháng 9.** Tổ chức ZEW cho biết chỉ số niềm tin kinh tế tại Eurozone ở mức 31,1 điểm trong tháng 9, giảm mạnh từ mức 42,7 điểm của tháng 8 và xuống thấp hơn so với dự báo ở mức 35,3 điểm. Tại nước Đức, chỉ số niềm tin kinh tế trong tháng 9 là 26,5 điểm, giảm xuống từ 40,4 điểm của tháng 8. Chủ tịch của ZEW, giáo sư Achim Wambach cho rằng quá trình cải thiện của các hoạt động kinh tế đang yếu dần, trong đó góp phần không nhỏ là dịch Covid-19 và sự thiếu hụt nguồn cung chip bán dẫn trên toàn cầu. Một số ý kiến dự báo triển vọng kinh tế tại Eurozone nói chung và nước Đức nói riêng sẽ bị ảnh hưởng khá tiêu cực từ dịch bệnh trong vòng 6 tháng tới.
- NHTW Úc RBA không thay đổi LSCS trong cuộc họp diễn ra hôm qua, 07/09/2021.** Cụ thể, NHTW này nhận định đà phục hồi kinh tế của nước Úc đang bị kìm hãm bởi biến thể Delta trong đại dịch Covid-19. GDP được dự báo sẽ giảm xuống trong quý 3, đồng thời tỷ lệ thất nghiệp sẽ tạm thời tăng trở lại trong những tháng tới. Theo đó, RBA sẽ nới rộng chương trình thu mua TPCP với tốc độ 4 tỷ AUD/tháng, trong thời gian ít nhất từ nay cho tới giữa tháng 02/2022, dài hơn so với dự định thu mua tới giữa tháng 11/2021 như thông báo tại kỳ họp tháng 8. Ngoài ra, RBA quyết định duy trì LSCS ở mức 0,1%; và cam kết sẽ không tăng LSCS cho tới khi đạt được lạm phát bền vững trong ngưỡng 2,0% - 3,0%. RBA dự báo nhiều khả năng nước Úc không thể đạt ngưỡng CPI này ít nhất cho tới 2024.
- Nhật Bản ghi nhận một số thông tin kinh tế trái chiều.** Đầu tiên, thu nhập bình quân tại nước này tăng 1,0% y/y trong tháng 7, tích cực hơn mức tăng 0,1% của tháng 6 và đồng thời cao hơn mức tăng 0,2% theo dự báo. Tuy nhiên, mức độ chi tiêu bình quân của các hộ gia đình Nhật Bản chỉ tăng 0,7% y/y trong tháng 7, sau khi ghi nhận mức giảm 5,1% ở tháng 6, thấp hơn mức tăng 2,6% theo kỳ vọng của các chuyên gia.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
07-09	6:30	*	Thu nhập bình quân tại Nhật Bản y/y T7	1.0	0.2	0.1
07-09	6:30	*	Mức chi tiêu hộ gia đình Nhật Bản y/y T7	0.7	2.6	-5.1
07-09	11:30	***	LSCS NHTW Úc RBA	0.1	0.1	0.1
07-09	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Eurozone T9	31.1	35.3	42.7
07-09	16:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Đức T9	26.5	30.2	40.4
08-09	6:50	*	Cán cân vãng lai Nhật Bản T7		1.85T	1.78T
08-09	6:50	*	GDP chính thức Nhật Bản qq Q2		0.3	0.3
08-09	21:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T8		10.03M	10.07M

VN-INDEX



VN-Index giảm xuống mức 1341,90 điểm. VN-Index vẫn đang trong một xu hướng hồi phục sau khi đã điều chỉnh và tạo đáy ngắn hạn.

Nguỡng hỗ trợ: 1.320 – 1.300

Nguỡng kháng cự: 1.360 – 1.380

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn